TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **57**/2019/HSST
Ngày: 04/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Hiếu, giáo viên trường THPT Xuân Lộc
2. Bà Bùi Thanh Bình, giáo viên trường THPT Xuân Lộc

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Đinh Văn Tiến, Thẩm tra viên.
- ***Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Lý, Kiểm sát viên.

Vào ngày 04/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **51**/2019/HSST ngày 24/4/2019 đối với bị cáo:

Lê Văn S, sinh năm: 1968, tại Tiền Giang.
Nơi cư trú: Ấp 6, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 04/12
Con ông Lê Văn Tr, sinh năm: 1943 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1947.
Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại.
. (có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại:
Ông **Bùi Hữu H** - Sn: 1974 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29/8/2018, ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1968 cùng với ông Bùi Hữu H, sinh năm 1974, thường trú tại ấp P, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương (là em rể của ông X) và ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1963 là hàng xóm của ông X đang ngồi uống nước trà tại phòng khách của nhà ông X thuộc ấp 6, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, thì Lê Văn S điều khiển xe mô tô biển số 60R3-9333, hiệu Honda Wave RSX đến nhà ông X để chơi. Do giữa ông X và S có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khi S dựng xe mô tô rồi đi bộ đến trước hiên nhà ông X, thì ông X liền bước ra ngoài hiên có lời nói ngăn cản, đuổi S về

dẫn đến lời qua tiếng lại và xảy ra xô xát giữa S với ông X. Nghe tiếng xô xát bên ngoài nên ông H đi ra can ngăn thì S nhặt 01 đoạn cây tre tầm vông khô, dài 90cm, đường kính 03cm ở trước sân nhà ông X, đánh 01 cái trúng vào vị trí trán bên trái của ông H gây thương tích. Lúc này, ông T đang ở trong nhà nghe tiếng xô xát ở ngoài sân liền chạy ra thì phát hiện ông H bị thương tích ở vùng mặt nên can ngăn không cho S dùng cây đánh ông H và yêu cầu S đi về nhà. Ông Bùi Hữu H bị thương tích và ngay sau đó được đưa đến bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh khám điều trị nhưng không nhập viện.

Đối với việc S khai là bị ông X ra trước chửi, đuổi về và đồng thời dùng tay đánh trúng vào mặt S, sau đó ông H chạy từ trong nhà ra dùng chân đá trúng vào ngực S nên S bỏ chạy ra ngoài lấy một đoạn cây tre tầm vông quay lại đánh ông H gây thương tích, thì không được ông X và ông H thừa nhận việc hai ông đánh S, ngoài ra cũng không có chứng cứ gì chứng minh nên không có căn cứ.

Hậu quả:

- Tại Bản kết luận giám định pháp y số 0972/GĐPY/2019 ngày 29/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận về thương tích của ông Nguyễn Hữu Hạnh:

Sẹo trán trái nằm ngoài chân tóc kích thước 04x03cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ (Áp dụng Chương 9, điều II, mục 1). Tỷ lệ: 07%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 07% (Bảy phần trăm)

Vật chứng vụ án:

- 01 đoạn cây tre tầm vông khô, dài 90cm, đường kính 03cm.
- Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) do Lê Văn S tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho ông Bùi Hữu H.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 60R3-9333 kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Lê Văn S.

Trách nhiệm dân sự:

Ông Bùi Hữu H là bị hại yêu cầu bị cáo Lê Văn S bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tiền công lao động trong thời gian điều trị thương tích với tổng số tiền 42.646.000 đồng (Bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng)

Tại bản cáo trạng số **56**/CT/VKS-HS ngày 23/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê Văn S về tội: "***Cố ý gây thương tích***" theo 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn S từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Buộc bị cáo S bồi thường cho ông Bùi Hữu H theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn S khai nhận: Do ông Huỳnh Văn X và Lê Văn S có mâu thuẫn với nhau từ trước nên vào khoảng 20 giờ ngày 29/8/2018, S

đến nhà ông X ở ấp 6, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai chơi thì bị ông X ra ngăn cản không cho vào nhà nên hai bên cự cãi nhau. Lúc này ông Bùi Hữu H, thường trú tại ấp An Phước, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương (là em rể của ông X) ra can ngăn thì bị S nhặt 01 đoạn cây tre tầm vông khô, dài 90cm, đường kính 03cm ở trước sân nhà ông X, đánh 01 cái trúng vào vị trí trán bên trái của ông H gây thương tích. Hậu quả, ông H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định, bị cáo S đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Bùi Hữu H với tỷ lệ thương tật 07% (tạm thời). Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội **"Cố ý gây thương tích"** theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và trật tự tại địa phương. Nên, cần thiết xử phạt bị cáo bằng biện pháp hình sự nhằm răn đe, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà để cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương là đủ nghiêm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Bùi Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản như sau: tiền chi phí chữa trị thương tích có hóa đơn: 1.9460.000 đồng; tiền thuê xe đi tái khám 02 lần vào ngày 05/10/2018 và 10/10/2018 (không có hóa đơn): 2.600.000 đồng; tiền công lao động 45 ngày x 180.000 đồng/ ngày = 8.100.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 42.646.000 đồng (Bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn).

Xét thấy, các khoản chi phí bồi thường thiệt hại có những khoản không có hóa đơn theo quy định pháp luật, những khoản yêu cầu bồi thường có các khoản chi phí không phù hợp với thực tế và các quy định pháp luật, nên chỉ chấp nhận các khoản sau:

-Tiền thuốc có hóa đơn: 1.946.000 đồng;

-Tiền xe đi và về tái khám tại bệnh viện Long Khánh: 500.000 đồng/chuyến x 2 = 1.000.000 đồng;

- Tổn thất về tinh thần: 1.390.000 đồng/tháng x 04 tháng = 5.560.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là: 180.000 x 7 ngày = 1.260.000 đồng;

Tổng cộng: 9.766.000đồng (Chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn đồng)

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn S tự nguyện bồi thường số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nên ghi nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 đoạn cây tre tầm vông khô, dài 90cm, đường kính 03cm, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 60R3-9333 kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Lê Văn S, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuân Lộc trả lại cho Lê Văn S là phù hợp.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) do Lê Văn S tự nguyện giao nộp để đảm bảo thi hành án.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Lê Văn S** phạm tội: "**Cố ý gây thương tích"**.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn S **06** (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01** (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn S cho UBND xã B, huyện L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Lê Văn S bồi thường cho ông Bùi Hữu H số tiền là 10.000.000 đ (Mười triệu đồng)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng bị cáo Lê Văn S nộp để đảm bảo thi hành án (theo biên lai thu số 04958 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Xuân Lộc).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây tre tầm vông khô, dài 90cm, đường kính 03cm (Biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/4/2019).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn S phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn S, ông Bùi Hữu H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND. Tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Công an H. Xuân Lộc.
- VKSND H. Xuân Lộc.
- Thi hành án H. Xuân Lộc.
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng.
- Hồ sơ thi hành án.
- Lưu án văn .
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huệ